

Số: 461 /QĐ-LTT-ĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh công nhận đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp các môn văn hóa cho học sinh khóa 15 TC (9+3), 15 TCN (9+3) và các khóa cũ thi lại
Kỳ thi tháng 3/2018

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1130/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thành Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư quy định về Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 72/QĐ-LTT-TC ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành "Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh";

Căn cứ Thông tư số 22/2014/TT-BGD&ĐT ngày 09 tháng 7 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế đào tạo Trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1268/QĐ-LTT ngày 29 tháng 9 năm 2016 của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế đào tạo trong dạy nghề hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 1274/QĐ-LTT-ĐT ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về thành lập Hội đồng xét điều kiện dự thi, xét tốt nghiệp các môn văn hóa cho học sinh khóa 15 TC (9+3), 15 TCN (9+3), 17 T2 (1N3T) và các khóa cũ thi lại Năm học 2017 -2018;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng xét điều kiện dự thi, xét tốt nghiệp các môn văn hóa cho học sinh khóa 15 TC (9+3), 15 TCN (9+3), 17 T2 (1N3T) và các khóa cũ thi lại Năm học 2017 -2018 ngày 12 tháng 01 năm 2018;

Theo đề nghị của Trường phòng Tuyển sinh - Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công nhận 105 học sinh khóa 15 TC (9+3), 15 TCN (9+3) và các khóa cũ đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp các môn văn hóa, cụ thể như sau:

1. Khóa 15 TC: 19 học sinh
2. Khóa 15 TCN: 80 học sinh
3. Khóa cũ thi lại: 06 học sinh (có danh sách kèm theo)

Điều 2. Học sinh được dự thi phải thực hiện theo đúng lịch thi và quy chế thi hiện hành.

Điều 3. Các học sinh còn nợ các khoản phí được dự thi tốt nghiệp các môn văn hóa. Học sinh không hoàn tất các khoản phí còn nợ sẽ không được công nhận kết quả thi tốt nghiệp các môn văn hóa.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho Quyết định số 51/QĐ-LTT-ĐT ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc công nhận đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp các môn văn hóa cho học sinh khóa 15 TC (9+3), 15 TCN (9+3) và các khóa cũ thi lại.

Điều 5. Các học sinh có tên trong danh sách và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. *nhc*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Lưu: VT, TS-ĐT.

19. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Đinh Văn Đệ

TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



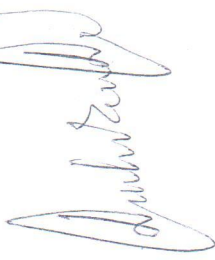
PHÂN SÁCH HỌC SINH TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP KHÓA 15 TCCN (9+3)
DỰ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP VĂN HÓA

(Kèm theo Quyết định số: 461 /QĐ-LTT-ĐT ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	MSHS	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	lớp học	Ghi chú
1	15000936	Trần Tuấn Cường	Nam	29/01/2000	15TC-Đ	
2	15000640	Nguyễn Văn Hóa	Nam	05/9/1999	15TC-Đ	
3	15000269	Nguyễn Minh Nhật	Nam	24/09/1998	15TC-Đ	
4	15001406	Nguyễn Trần Hoài Phong	Nam	07/11/1997	15TC-Đ	
5	15000861	Châu Quang Thần	Nam	19/02/1999	15TC-Đ	
6	15001664	Ngô Trần Khải Vinh	Nam	09/10/2000	15TC-Đ	
7	15000425	Nguyễn Văn Vinh	Nam	10/01/2000	15TC-Đ	
8	15000430	Đoàn Thanh Chí	Nam	10/4/1997	15TC-NL	
9	15003404	Thái Văn Toàn	Nam	02/4/1999	15TC-NL	
10	15000391	Phan Gia Bảo	Nam	16/10/1992	15TC-Ô	
11	15000044	Nguyễn Minh Cường	Nam	19/07/2000	15TC-Ô	
12	15000168	Lương Nhật Hoan	Nam	28/11/2000	15TC-Ô	
13	15001918	Vũ Nguyễn Quốc Huy	Nam	27/9/2000	15TC-Ô	
14	15000511	Nguyễn Bá Hoàng Nam	Nam	05/6/1998	15TC-Ô	
15	15002017	Thái Văn Thắng	Nam	04/02/1999	15TC-Ô	
16	15000553	Nguyễn Minh Thuận	Nam	18/8/1997	15TC-Ô	
17	15000472	Nguyễn Tân Khoa	Nam	29/11/2000	15TC-QTM	

STT	MSHS	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	lớp học	Ghi chú
18	15003403	Đoàn Đình Minh	Nam	20/10/1995	15TC-QTM	
19	15003387	Tô Ngọc Kim Ngân	Nữ	05/8/1996	15TC-QTM	

Tổng cộng danh sách có 19 học sinh


 _____ hu



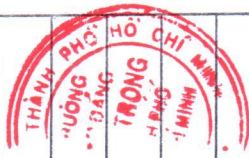
DANH SÁCH HỌC SINH TRUNG CẤP NGHỀ KHÓA 15 TCN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP VĂN HÓA

(Kèm theo Quyết định số: 461 /QĐ-LTT-ĐT ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	MSHS	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	GHI CHÚ
1	15003379	Vương Nhân Kiên	Nam	01/5/1998	15TCN-CKL	
2	15000281	Tăng Thành Đạt	Nam	25/01/2000	15TCN-Đ	
3	15001309	Võ Quốc Huy	Nam	12/5/2000	15TCN-Đ	
4	15000237	Trương Đình Trọng	Nam	03/02/2000	15TCN-Đ	
5	15003357	Phạm Quang Vinh	Nam	22/6/2000	15TCN-Đ	
6	15000149	Huỳnh Triệu Thái Bình	Nam	15/02/2000	15TCN-ĐT	
7	15000087	Nguyễn Dương Quốc Duy	Nam	07/7/2000	15TCN-ĐT	
8	15001424	Trần Trọng Hợp	Nam	04/01/2000	15TCN-ĐT	
9	15000252	Trần Gia Huy	Nam	24/12/2000	15TCN-ĐT	
10	15000858	Lê Cẩm Nghĩa	Nam	17/5/1994	15TCN-ĐT	
11	15002646	Lê Nguyễn Hoàng Nhân	Nam	21/01/2000	15TCN-ĐT	
12	15000141	Phạm Thanh Nhân	Nam	09/3/2000	15TCN-ĐT	
13	15000608	Đường Vinh Phúc	Nam	11/12/2000	15TCN-ĐT	
14	15000691	Hồ Tân Tài	Nam	25/11/2000	15TCN-ĐT	
15	15000205	Trần Ngọc Tân	Nam	17/3/2000	15TCN-ĐT	
16	15000190	Đặng Lê Hoàng Thái	Nam	04/11/2000	15TCN-ĐT	
17	15000798	Lê Vinh	Nam	17/5/2000	15TCN-ĐT	

STT	MSHS	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	GHI CHÚ
18	15000232	Đỗ Huỳnh Thiên Bảo	Nam	28/11/2000	15TCN-KTD	
19	15000494	Nguyễn Minh Đức	Nam	08/3/2000	15TCN-KTD	
20	15003488	Nguyễn Hoàng Kim	Nữ	31/12/2000	15TCN-KTD	
21	15000172	Trần Nguyễn Minh Ngọc	Nữ	03/12/2000	15TCN-KTD	
22	15000641	Nguyễn Đăng Hoài Nhật	Nam	31/5/2000	15TCN-KTD	
23	15002419	Nguyễn Thị Quỳnh Như	Nữ	11/9/2000	15TCN-KTD	
24	15000158	Vũ Kim Phụng	Nữ	29/9/2000	15TCN-KTD	
25	15000130	Nguyễn Bùi Bích Phượng	Nữ	20/6/2000	15TCN-KTD	
26	15000551	Nguyễn Cao Thắng	Nam	01/10/2000	15TCN-KTD	
27	15003424	Huỳnh Phương Anh Thư	Nữ	13/5/2000	15TCN-KTD	
28	15003430	Mạch Ngọc Minh Trâm	Nữ	21/10/1995	15TCN-KTD	
29	15000385	Đỗ Duy Phương Uyên	Nữ	02/02/2000	15TCN-KTD	
30	15000318	Lê Thị Hồng Vi	Nữ	14/6/2000	15TCN-KTD	
31	15002137	Nguyễn Ngọc Thanh Xuân	Nữ	02/3/2000	15TCN-KTD	
32	15000067	Hà Gia Ân	Nam	11/9/2000	15TCN-LĐL	
33	15000262	Lê Quốc Anh	Nam	08/6/2000	15TCN-LĐL	
34	15003484	Phạm Hoàng Duy	Nam	10/3/2000	15TCN-LĐL	
35	15002911	Nguyễn Nhật Khanh	Nam	09/11/2000	15TCN-LĐL	
36	15000010	Châu Gia Minh	Nam	20/09/2000	15TCN-LĐL	
37	15001536	Lê Trung Nhân	Nam	25/12/2000	15TCN-LĐL	
38	15000797	Lê Quang	Nam	17/5/2000	15TCN-LĐL	
39	15000153	Hồng Thanh Việt	Nam	20/8/2000	15TCN-LĐL	
40	15003380	Vương Tuệ Ngọc	Nữ	18/12/1999	15TCN-MTT	

STT	MSHS	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	GHI CHÚ
41	15003381	Nguyễn Dương Yến Nhi	Nữ	13/9/2000	15TCN-MTT	
42	15002726	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	Nữ	11/7/2000	15TCN-MTT	
43	15000254	Lê Thị Thùy Nhung	Nữ	04/12/2000	15TCN-MTT	
44	15000245	Trần Hải Đăng	Nam	7/11/1998	15TCN-Ô1	
45	15002720	Lê Anh Hào	Nam	05/9/1998	15TCN-Ô1	
46	15000780	Trần Đình Tuấn Huy	Nam	23/9/2000	15TCN-Ô1	
47	15000139	Nguyễn Phi Khang	Nam	12/9/2000	15TCN-Ô1	
48	15000381	Nguyễn Quốc Công Khanh	Nam	18/11/2000	15TCN-Ô1	
49	15000184	Bùi Anh Khoa	Nam	18/12/2000	15TCN-Ô1	
50	15000185	Lại Phạm Tuấn Kiệt	Nam	18/4/2000	15TCN-Ô1	
51	15000173	Nguyễn Vũ Tấn Phát	Nam	17/01/2000	15TCN-Ô1	
52	15001554	Nguyễn Trí Quyền	Nam	30/9/2000	15TCN-Ô1	
53	15000815	Nguyễn Minh Thái	Nam	18/01/1996	15TCN-Ô1	
54	15000238	Phạm Việt Thái	Nam	14/9/2000	15TCN-Ô1	
55	15000068	Phan Thịnh	Nam	28/01/2000	15TCN-Ô1	
56	15000373	Phạm Nguyễn Lâm Trường	Nam	07/8/2000	15TCN-Ô1	
57	15000034	Tạ Tiến Trường	Nam	10/8/2000	15TCN-Ô1	
58	15000241	Trần Hoàng Ân	Nam	02/02/2000	15TCN-QTMI	
59	15000029	Nguyễn Thành Công	Nam	22/11/2000	15TCN-QTMI	
60	15000166	Nguyễn Đăng Đạt	Nam	24/8/2000	15TCN-QTMI	
61	15000625	Trương Minh Đức	Nam	16/5/2000	15TCN-QTMI	
62	15000125	Bùi Hoàng Duy	Nam	24/11/1999	15TCN-QTMI	
63	15002057	Nguyễn Tiến Hùng	Nam	10/6/2000	15TCN-QTMI	



STT	MSHS	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	GHI CHÚ
64	15000115	Nguyễn Ngọc Song	Nữ	17/9/2000	15TCN-QTM1	
65	15000509	Nguyễn Quốc	Nam	18/02/2000	15TCN-QTM1	
66	15002515	Nguyễn Tăng	Nam	21/02/2000	15TCN-QTM1	
67	15001821	Nguyễn Hoàng	Nam	22/10/2000	15TCN-QTM1	
68	15000075	Lê Đình	Nam	06/11/2000	15TCN-QTM1	
69	15000358	Diệp Bảo	Nam	12/6/2000	15TCN-QTM1	
70	15000104	Hồ Nguyễn Minh	Nam	31/10/2000	15TCN-QTM1	
71	15001781	Lê Thành	Nam	23/10/2000	15TCN-QTM1	
72	15000689	Nguyễn Văn	Nam	25/6/2000	15TCN-QTM1	
73	15000837	Nguyễn Phi	Nữ	13/12/1997	15TCN-QTM1	
74	15000086	Trần Gia	Nữ	23/02/1999	15TCN-QTM1	
75	15000236	Lê Đăng	Nam	02/7/2000	15TCN-QTM1	
76	15000222	Vũ Minh	Nam	07/01/2000	15TCN-QTM1	
77	15000349	Lê Văn	Nam	07/11/2000	15TCN-QTM1	
78	15000207	Ngô Minh	Nam	28/12/2000	15TCN-QTM1	
79	15000164	Phạm Hoài	Nữ	01/12/2000	15TCN-QTM1	
80	15001313	Trần Thanh	Nam	13/01/2000	15TCN-QTM1	

Tổng cộng danh sách có 80 Học sinh



TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



DANH SÁCH HỌC SINH CÁC KHÓA CŨ ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI
TỐT NGHIỆP CÁC MÔN VĂN HÓA
KỲ THI THÁNG 3/2018

(Kèm theo Quyết định số: 161/QĐ-LTT-ĐT ngày 01 tháng 3 năm 2018
của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

ST T	MSHS	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Môn thi		Ghi chú
						Toán	Hóa	
1	15003024	Huỳnh Đức Anh	Nam	16/08/1997	15TCT-Đ	X		
2	15003285	Phạm Ngọc Thống	Nam	28/08/1996	15TCT-Đ	X		
3	15000867	Nguyễn Thanh Vinh	Nam	18/10/1996	15TCT-Đ	X		
4	15002309	Trần Thanh Tình	Nam	26/04/1997	15TCT-CK	X		
5	15002550	Lê Thành Hân	Nam	12/12/1997	15TCT-NL		X	
6	16001271	Phạm Hoàng Long	Nam	05/12/1998	16TCT-Đ	X		

Tổng cộng danh sách có 6 học sinh.

_____ 
